

CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY TÍNH –
TRUYỀN THÔNG – ĐIỀU KHIỂN 3C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 169-25/CV-3C
V/v: Công bố thông tin về tình
hình tài chính

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2025

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần Máy tính – Truyền thông – Điều khiển 3C gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin về doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Máy tính – Truyền thông – Điều khiển 3C
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100231314

Ngày cấp: cấp lần đầu ngày 17/09/1992, đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 09/01/2025 Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 149D phố Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

- Số điện thoại: 024 3733 1699

- Địa chỉ thư điện tử: 3c@3c.com.vn

- Loại hình doanh nghiệp: Công ty Cổ phần

- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông
- Giáo dục thể thao và giải trí
- Giáo dục văn hóa nghệ thuật
- Giáo dục khác chưa được phân vào đâu
- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
- Sản xuất máy thông dụng khác



- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
 - Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
 - Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
 - Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
 - Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến vi tính
 - Hoạt động thiết kế chuyên dụng
 - Sản xuất thiết bị điện khác
 - Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao
 - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
 - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
 - Đại lý, môi giới, đấu giá
 - Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hóa; Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
 - Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu
 - Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật
 - Sửa chữa thiết bị khác
 - Lập trình máy vi tính
 - Tư vấn máy vi tính và quản lý hệ thống máy vi tính
- Mã số thuế: 0100231314

2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: kỳ báo cáo năm (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024).
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo:

| Chỉ tiêu | Kỳ trước (01/01/2023- 31/12/2023) | Kỳ báo cáo (01/01/2024- 31/12/2024) |
|---------------------------------------|---|---|
| 1. Vốn chủ sở hữu (đồng) | 408.953.728.488 | 301.229.072.456 |
| - Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 3.400.000.000 | 50.000.000.000 |
| - Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế | | |
| - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 405.553.728.488 | 251.229.072.456 |
| - Chênh lệch đánh giá lại tài sản | | |
| 2. Tổng số nợ phải trả (đồng) | 562.019.801.618 | 433.737.340.310 |

| Chỉ tiêu | Kỳ trước (01/01/2023- 31/12/2023) | Kỳ báo cáo (01/01/2024- 31/12/2024) |
|---|---|---|
| - Nợ vay ngân hàng | 55.532.585.697 | 61.740.421.606 |
| - Nợ vay từ phát hành trái phiếu | 220.000.000.000 | 149.600.000.000 |
| + Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước | 220.000.000.000 | 149.600.000.000 |
| + Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước | | |
| + Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế | | |
| - Nợ phải trả khác | 286.487.215.921 | 222.396.918.704 |
| + Phải trả người bán ngắn hạn | 77.973.365.672 | 24.258.274.982 |
| + Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 85.526.951.618 | 18.199.463.400 |
| + Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 16.566.198.825 | 40.128.464.277 |
| + Phải trả người lao động | - | 2.983.159.001 |
| + Phải trả ngắn hạn khác | - | 39.694.489 |
| + Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 165.107.305 | 270.207.305 |
| + Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 62.000.000.000 | 62.000.000.000 |
| + Dự phòng phải trả dài hạn | 44.255.592.501 | 74.517.655.250 |
| 3. Cơ cấu vốn (lần): | | |
| - Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản | 0,58 | 0,59 |
| - Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu | 1,37 | 1,44 |
| 4. Khả năng thanh toán (lần): | | |
| - Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) | 0,89 | 1,1 |
| - Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn) | 0,87 | 1,02 |
| - Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay) | 4,53 | 8,98 |
| 5. Dự nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần): | | |
| - Hệ số tổng dự nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu | 0,54 | 0,5 |
| - Hệ số dự nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu | 0,54 | 0,5 |



| Chỉ tiêu | Kỳ trước (01/01/2023- 31/12/2023) | Kỳ báo cáo (01/01/2024- 31/12/2024) |
|--|---|---|
| 6. Lợi nhuận (đồng): | | |
| - Lợi nhuận/Lỗ trước thuế | 78.854.451.044 | 190.309.320.595 |
| - Lợi nhuận/Lỗ sau thuế trong năm tài chính | 70.201.530.401 | 155.397.448.594 |
| - Lỗ lũy kế (nếu có) | | |
| 7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%): | | |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 7,23% | 21,14% |
| - Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 17,17% | 51,59% |
| 8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán...) (nếu có) | | |

3. Ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện:

- Tên tổ chức kiểm toán đủ điều kiện: Chi nhánh Hà Nội – Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

- Ý kiến của tổ chức kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Máy tính – Truyền thông – Điều khiển 3C tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác, đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./.

Tài liệu kèm theo theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP.

**NGƯỜI LẬP BIỂU
KẾ TOÁN TRƯỞNG**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh)



Nguyễn Mai Thanh

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT 

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Đỗ Duy Hưng

